

Số: 25/2021/QĐHG-HNGĐ

*TT, ngày 16 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 24, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ hòa giải việc Hôn nhân và gia đình số: 24/2021/HG–HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn giữa những người yêu cầu:

1. Anh Khương Tất Đ, sinh năm 1988.
2. Chị Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã TX, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH**

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên lập ngày 01 tháng 7 năm 2021 các bên đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành về các nội dung sau:

1.1. Anh Khương Tất Đ và chị Nguyễn Thị Thuỳ L kết hôn ngày 10/8/2009 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TX, huyện TT, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh Đ và chị L sống ly thân được gần 1 năm nay và cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội công nhận cho thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Khương Tất Đ và chị Nguyễn Thị Thuỳ L cùng xác nhận có 04 con chung là cháu Khương Thị Hồng V, sinh ngày 31/3/2010; Khương Thị Minh H, sinh ngày 25/01/2012; Khương Thị Thanh T, sinh ngày 30/11/2014 và Khương Thị Ánh D, sinh ngày 15/3/2019.

Anh Đ, chị L thỏa thuận và theo nguyện vọng của cháu V, cháu H, giao cháu

Khương Thị Hồng V, Khương Thị Minh H và Khương Thị Thanh T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Khương Thị Ánh D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Đ, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3 Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đ, chị L đều không yêu cầu cấp dưỡng, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau trong thời gian không các bên yêu cầu.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đ, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Hòa giải viên lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó. Nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Khương Tất Đ và chị Nguyễn Thị Thuỳ L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các bên về các nội dung sau:**

2.1. Về con chung: Anh Khương Tất Đ và chị Nguyễn Thị Thuỳ L cùng xác nhận có 04 con chung là cháu Khương Thị Hồng V, sinh ngày 31/3/2010; Khương Thị Minh H, sinh ngày 25/01/2012; Khương Thị Thanh T, sinh ngày 30/11/2014 và Khương Thị Ánh D, sinh ngày 15/3/2019.

Anh Khương Tất Đ và chị Nguyễn Thị Thuỳ L thỏa thuận và theo nguyện vọng của cháu V, cháu H, giao cháu Khương Thị Hồng V, Khương Thị Minh H và Khương Thị Thanh T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Khương Thị Ánh D cho chị Linh trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Đ và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đ và chị L đều không yêu cầu cấp

dưỡng, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau trong thời gian không các bên yêu cầu.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Đ và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.**

*Nơi nhận:*

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- UBND xã TX, huyện TT, TP Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Thiết**